

BÁO CÁO

Thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ các nghị quyết của HĐND tỉnh kèm theo Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh

Thực hiện theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh thẩm tra Dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ các nghị quyết của HĐND tỉnh kèm theo Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh, Ban Pháp chế tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

I. Cơ sở pháp lý, sự cần thiết ban hành nghị quyết

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi bởi khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15¹ và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật² thì việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hành chính bãi bỏ các nghị quyết văn bản quy phạm pháp luật HĐND tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Kon Tum (cũ) ban hành là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. Về nội dung Dự thảo nghị quyết

Qua thẩm tra, các Ban HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với Dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ các nghị quyết của HĐND tỉnh kèm theo Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh và thống nhất quyết định bãi bỏ các nghị quyết của HĐND tỉnh đối với 27 nghị quyết (*chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo báo cáo*), ngoài ra, đối với các nghị quyết còn lại, để có cơ sở cho HĐND tỉnh

¹ Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới.

² Việc ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật được thực hiện như sau: Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính được nhập.

xem xét, quyết định việc bãi bỏ, các Ban của HĐND tỉnh đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với các cơ quan có liên quan giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

1. Đối với các nghị quyết đề nghị bãi bỏ thuộc lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách

a) Đề nghị rà soát, điều chỉnh danh mục 08 nghị quyết bãi bỏ, gồm: 01 nghị quyết trùng lặp; 01 nghị quyết là chính sách đặc thù đề nghị giữ nguyên áp dụng trong phạm vi địa giới hành chính của đơn vị hành chính trước khi sáp nhập; 06 nghị quyết Ban Kinh tế - Ngân sách đã đề nghị giải trình hoặc áp dụng theo địa bàn (chưa thống nhất quyết định áp dụng).

b) Đối với 09 nghị quyết còn lại, trong đó phần lớn thuộc trường hợp thay đổi thẩm quyền do pháp luật hiện hành không quy định thẩm quyền thông qua/quyết định của HĐND tỉnh) nhưng chưa kịp thời trình HĐND tỉnh bãi bỏ. Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với việc cần thiết phải thực hiện bãi bỏ để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, Ban đề nghị rà soát, làm rõ thêm việc trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết cá biệt để bãi bỏ 09 nghị quyết này, vì tại khoản 2, 3, 4 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định cơ quan có thẩm quyền ban hành nghị quyết cá biệt để bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người có thẩm quyền khác ban hành trong trường hợp thay đổi về thẩm quyền do việc sắp xếp, tổ chức bộ.

2. Đối với các nghị quyết đề nghị bãi bỏ thuộc lĩnh vực pháp chế

a) Đối với Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 10/4/2019 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Ban pháp chế chưa thống nhất việc quyết định áp dụng nghị quyết tương ứng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi mới đối với 02 nghị quyết này, đề nghị giải trình, làm rõ thêm.

b) Để có thêm thông tin cho HĐND tỉnh xem xét và quyết định, Ban đề nghị giải trình, làm rõ thêm đối với Nghị quyết số 93/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum, hiện chưa đảm bảo để HĐND tỉnh quyết định bãi bỏ, đề nghị làm rõ lý do để HĐND tỉnh có thêm thông tin xem xét, quyết định.

c) Tại Tờ trình số 49/TTr-UBND đã thống nhất quyết định áp dụng Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 18/6/2024 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm; phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử

dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, do đó tương ứng đề nghị rà soát bãi bỏ đối với nội dung: Mục I, II phần E Phụ lục I Ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND Ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

Trên cơ sở giải trình và tiếp thu đối với 12 nghị quyết đề nghị quyết định áp dụng tại Tờ trình số 49/TTr-UBND, đề nghị rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục Nghị quyết tại dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 74/TTr-UBND về Bãi bỏ các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh cho thống nhất, đồng bộ.

3. Đối với các nghị quyết đề nghị bãi bỏ thuộc lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

a) Trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban, các ý kiến thảo luận tại cuộc họp về dự thảo Nghị quyết về áp dụng các nghị quyết quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh và Công văn số 3726/UBND-NC ngày 21/10/2025 của UBND tỉnh, Ban thống nhất bãi bỏ 02 nghị quyết bổ sung 02 nghị quyết (*chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo báo cáo*) sau khi rà soát các nghị quyết không được áp dụng tương ứng vào nghị quyết này để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong triển khai thực hiện.

b) Để có thêm thông tin cho HĐND tỉnh xem xét và quyết định, Ban đề nghị giải trình, làm rõ thêm 04 nội dung, cụ thể như sau:

- Đối với việc bãi bỏ Nghị quyết số 71/2021/NQ-HĐND ngày 14/12/2021³; Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017⁴; Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 13/7/2020⁵ của HĐND tỉnh Kon Tum và Nghị quyết số 34/2014/NQ-HĐND ngày 16/12/2014 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi⁶, hiện chưa đảm bảo đề HĐND tỉnh quyết định bãi bỏ. Đề nghị thuyết minh, làm rõ lý do để HĐND tỉnh có thêm thông tin xem xét, quyết định.

- Đồng thời, làm rõ thêm về hình thức hỗ trợ, thanh toán đối với các nội dung, mức chi đang được quy định tại Nghị quyết 71/2021/NQ-HĐND sau khi HĐND tỉnh thông qua việc bãi bỏ nghị quyết.

c) Đối với việc bãi bỏ Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 29/4/2021⁷ và Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 03/5/2024⁸ của HĐND

³ Về việc quy định mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

⁴ Về tiêu chí xác định đường, phố và công trình công cộng có quy mô lớn, ý nghĩa quan trọng thuộc thẩm quyền đặt, đổi tên của HĐND tỉnh.

⁵ Về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/2017/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 của HĐND tỉnh về tiêu chí xác định đường, phố và công trình công cộng có quy mô lớn, ý nghĩa quan trọng thuộc thẩm quyền đặt, đổi tên của HĐND tỉnh.

⁶ Về việc thông qua Đề án phân loại và đề nghị công nhận khu vực thị trấn Đức Phổ mở rộng, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV

⁷ Về cơ chế thu và sử dụng mức dịch vụ tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

tỉnh Kon Tum, tại Thông báo kết luận số 40/TB-HĐND ngày 24/9/2025 của Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh trình đồng thời nội dung này với Nghị quyết về các nội dung, mức chi cho các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, tuy nhiên hiện nay UBND tỉnh chưa có hồ sơ về nội dung trên. Vì vậy đề xuất **chưa bãi bỏ** các nghị quyết này tại Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh Khóa XIII.

Đề nghị loại Nghị quyết số 98/2024/NQ-HĐND ngày 09/12/2024⁹; Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019¹⁰; Nghị quyết số 31/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024¹¹ của HĐND tỉnh Kon Tum ra khỏi danh mục các nghị quyết bãi bỏ và tiếp tục áp dụng theo địa giới hành chính theo như ý kiến thẩm tra của Ban đối với dự thảo Nghị quyết về áp dụng các nghị quyết quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 24/9/2025, cho đến khi UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết thay thế mới.

4. Đối với các nghị quyết đề nghị bãi bỏ thuộc lĩnh vực dân tộc

Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh; đối với lĩnh vực dân tộc, Ban Dân tộc của HĐND tỉnh thống nhất bãi bỏ 03 Nghị quyết thuộc lĩnh vực dân tộc.

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 128/BC-HĐND ngày 23/10/2025 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh)

Trên đây là kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh Dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ các nghị quyết của HĐND tỉnh kèm theo Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- VP: C-PVP, các Phòng;
- Lưu: VT, PC_(M.T).

**TM. CÁC BAN HĐND TỈNH
TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ**



Nguyễn Mạnh Thắng

⁸ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 44/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁹ Ban hành Quy định về nội dung, mức chi hỗ trợ, mức tặng quà cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

¹⁰ Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

¹¹ Sửa đổi, bổ sung một số điều và bãi bỏ một phần của Nghị quyết 18/2019/NQ-HĐND ngày 18/7/2019 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum.



Phụ lục 1
Danh mục các nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh thông nhất
đề xuất quyết định bãi bỏ
(Kèm theo Báo cáo số 129 /HĐND-PC ngày 23/10/2025 của Ban Pháp chế của HĐND tỉnh)

STT	Tên văn bản	Ghi chú
I. LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: 01 nghị quyết		
1	Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức chi đối với hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Quảng Ngãi	
II. LĨNH VỰC VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH: 01 nghị quyết		
2	Nghị quyết số 72/2020/NQ-HĐND ngày 14/12/2020 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các huấn luyện viên, vận động viên thể thao tập trung tập huấn, thi đấu của tỉnh Kon Tum	
III. LĨNH VỰC Y TẾ: 01 nghị quyết		
3	Nghị quyết số 26/2013/NQ-HĐND ngày 11/12/2013 của HĐND tỉnh Kon Tum về mức thù lao hàng tháng đối với thành viên Đội Công tác xã hội tình nguyện cấp xã	
IV. LĨNH VỰC XÂY DỰNG: 01 nghị quyết		
4	Nghị quyết số 09/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về một số giải pháp tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	
V. LĨNH VỰC NỘI VỤ: 14 nghị quyết		
5	Nghị quyết số 02/1999/NQ-HĐND ngày 30/01/1999 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã để thành lập xã mới thuộc các huyện: Sơn Tây, Đức Phổ, Ba Tơ	
6	Nghị quyết số 02/2000/NQ-HĐNDK9 ngày 20/7/2000 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc chuyển xã Nghĩa Chánh và xã Quảng Phú, thị xã Quảng Ngãi thành phường Nghĩa Chánh và phường Quảng Phú	
7	Nghị quyết số 10/2000/NQ-HĐNDK9 ngày 20/7/2000 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc chuyển xã Nghĩa Chánh và xã Quảng Phú, thị xã Quảng Ngãi thành phường Nghĩa Chánh và phường Quảng Phú thuộc thị xã Quảng Ngãi	
8	Nghị quyết số 28/2002/NQ-HĐNDK9 ngày 12/7/2002 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh địa giới hành chính giữa xã Ba Liên, huyện Ba Tơ và xã Phổ Phong, huyện Đức Phổ, giữa huyện Ba Tơ và huyện Đức Phổ	

9	Nghị quyết số 03/2003/NQ-HĐNDK9 ngày 16/01/2003 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh địa giới hành chính, mở rộng thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn và điều chỉnh địa giới hành chính xã Lý Vĩnh, tách thôn Bắc (đảo Bé) thành lập xã An Bình, đổi tên xã Lý Vĩnh thành xã An Vĩnh, đổi tên xã Lý Hải thành xã An Hải thuộc huyện Lý Sơn	
10	Nghị quyết số 06/2003/NQ-HĐNDK9 ngày 17/7/2003 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Trà Bồng để thành lập huyện Tây Trà thuộc tỉnh Quảng Ngãi	
11	Nghị quyết số 20/2005/NQ-HĐNDK10 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc thông qua Đề án thành lập thành phố Quảng Ngãi thuộc tỉnh Quảng Ngãi	
12	Nghị quyết số 24/2005/NQ-HĐNDK10 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về Phê chuẩn việc sắp xếp, bố trí các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định tại Nghị định 171/2004/NĐ-CP và Nghị định 172/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ	
13	Nghị quyết số 26/2005/NQ-HĐNDK10 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Thành lập Sở Bưu chính - Viễn thông	
14	Nghị quyết số 27/2005/NQ-HĐNDK10 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Thành lập Sở Ngoại vụ	
15	Nghị quyết số 47/2006/NQ-HĐND ngày 08/7/2006 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về thành lập Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh	
16	Nghị quyết số 40/2008/NQ-HĐND ngày 11/7/2008 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc thông qua đề án điều chỉnh địa giới hành chính xã Ba Dinh, thành lập xã Ba Giang thuộc huyện Ba Tơ; điều chỉnh địa giới hành chính các xã Sơn Dung, Sơn Mùa và Sơn Tân, thành lập các xã Sơn Long, Sơn Liên và Sơn Màu thuộc huyện Sơn Tây, tỉnh Quảng Ngãi	
17	Nghị quyết số 16/2012/NQ-HĐND ngày 05/10/2012 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Sơn Tịnh, huyện Tư Nghĩa để mở rộng địa giới hành chính thành phố Quảng Ngãi và thành lập phường thuộc thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	
18	Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định chính sách hỗ trợ cho những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, công an viên ở thôn và Bí thư Chi đoàn, Chi hội trưởng các chi hội ở thôn, tổ dân phố đôi dư, không tiếp tục làm việc khi sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	
VI. LĨNH VỰC VĂN PHÒNG UBND TỈNH: 01 nghị quyết		
19	Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định mức chi đối với công tác cải cách hành chính và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kon Tum	
VII. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH: 3 nghị quyết		
20	Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 21/07/2017 của HĐND tỉnh Kon Tum Quy định nội dung, mức chi bảo đảm	

	hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp	
21	Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Kon Tum Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025	
22	Nghị quyết số 48/2023/NQ-HĐND ngày 01/11/2023 của HĐND tỉnh Kon Tum về phân cấp cho HĐND cấp huyện quyết định danh mục dự án đầu tư công, điều chỉnh danh mục dự án đầu tư công trung hạn và hằng năm giai đoạn 5 năm của các chương trình mục tiêu quốc gia	
VIII. LĨNH VỰC THANH TRA: 01 nghị quyết		
23	Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh Kon Tum Quy định mức chi bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại các Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum	
IX. LĨNH VỰC DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO: 02 nghị quyết		
24	Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2025	
25	Nghị quyết số 35/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 10/10/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Quy định cấp không thu tiền một số mặt hàng thiết yếu cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi nhân dịp Tết Nguyên đán, giai đoạn 2019 - 2025	
X. LĨNH VỰC TƯ PHÁP: 01 nghị quyết		
26	Nghị quyết số 34/2017/NQ-HĐND ngày 11/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh	
XII. LĨNH VỰC AN NINH, TRẬT TỰ, QUỐC PHÒNG: 01 nghị quyết		
27	Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Kon Tum	



PHỤ LỤC 2

Các nghị quyết quy phạm pháp luật đề nghị bổ sung vào nghị quyết bãi bỏ
(Kèm theo Báo cáo số 129 /HĐND-PC ngày 23/10/2025 của Ban Pháp chế của
HĐND tỉnh)

STT	Tên nghị quyết
	LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
1	Nghị quyết số 18/2014/NQ-HĐND ngày 31/7/2014 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức chi đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
2	Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 30/3/2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thư viện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi